CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 19/2016/NĐ-CP	*Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2016*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
Số: 918
ĐẾN Ngày: 24-3-16
Chuyển: KT.VP
Hạt bao giờ

NGHỊ ĐỊNH
Về kinh doanh khí

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thương mại ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

Chính phủ ban hành Nghị định về kinh doanh khí.

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về kinh doanh khí và điều kiện kinh doanh khí tại thị trường Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Nghị định này áp dụng đối với thương nhân theo quy định của Luật Thương mại và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kinh doanh khí.

2. Nghị định này không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, sản xuất và chế biến khí chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình, không lưu thông trên thị trường theo đăng ký với Bộ Công Thương.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Nghị định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Khí quy định tại Nghị định này là khí dầu mỏ hoá lỏng, khí thiên nhiên hoá lỏng và khí thiên nhiên nén.

2. Khí dầu mỏ hóa lỏng là sản phẩm hydrocacbon có nguồn gốc dầu mỏ với thành phần chính là propan (công thức hóa học C_3H_8) hoặc butan (công thức hóa học C_4H_{10}) hoặc hỗn hợp của cả hai loại này, tên tiếng Anh: Liquefied Petroleum Gas (viết tắt là LPG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LPG ở thể khí và khi được nén đến một áp suất hoặc làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LPG chuyển sang thể lỏng.

3. Khí thiên nhiên hoá lỏng là sản phẩm hydrocacbon ở thể lỏng, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hoá học: CH_4), tên tiếng Anh: Liquefied Natural Gas (viết tắt là LNG); tại nhiệt độ, áp suất bình thường LNG ở thể khí và khi được làm lạnh đến nhiệt độ nhất định LNG chuyển sang thể lỏng.

4. Khí thiên nhiên nén là sản phẩm hydrocabon ở thể khí được nén ở áp suất cao, có nguồn gốc từ khí tự nhiên với thành phần chủ yếu là Metan (công thức hoá học: CH_4), tên tiếng Anh: Compressed Natural Gas (viết tắt là CNG).

5. Khách hàng công nghiệp là thương nhân trực tiếp mua khí từ các thương nhân kinh doanh khí để phục vụ cho quá trình sản xuất của mình.

6. Trạm nạp khí vào phương tiện vận tải là nơi sử dụng thiết bị chuyên dùng để nạp trực tiếp khí vào phương tiện vận tải có sử dụng nhiên liệu khí cho động cơ.

7. Trạm cấp khí là nơi sử dụng thiết bị chuyên dùng và đường ống dẫn khí đến khách hàng.

8. Kinh doanh khí là việc thực hiện liên tục một, một số hoặc tất cả các hoạt động trong chuỗi kinh doanh khí: Sản xuất, chế biến, xuất khẩu, nhập khẩu, tồn chứa, nạp, phân phối, tạm nhập tái xuất, cho thuê kho, cảng, giao nhận và vận chuyển nhằm mục đích sinh lời.

9. Sản xuất, chế biến khí là quá trình xử lý, chuyển hoá các nguyên liệu khí đồng hành, khí tự nhiên thành các sản phẩm khí.

10. Pha chế khí là quá trình phối trộn sản phẩm, bán thành phẩm khí có bổ sung phụ gia và các chế phẩm khác thành các sản phẩm khí.

11. Cơ sở kinh doanh khí bao gồm: Cơ sở sản xuất, chế biến khí; cảng xuất, nhập khí; kho tồn chứa khí, kho bảo quản chai LPG và LPG chai; cửa hàng bán LPG chai (bao gồm cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai); trạm nạp LPG vào chai; trạm nạp CNG, trạm nạp LNG, trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải; trạm cấp LPG, trạm cấp LNG, trạm cấp CNG; vận chuyển khí và cho thuê phương tiện vận chuyển khí.

12. LPG chai là LPG đã được nạp vào chai LPG tiêu chuẩn theo một khối lượng nhất định.

13. Chai LPG là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy chuẩn kỹ thuật nhất định dùng để chứa LPG và nạp lại được, còn gọi là chai tiêu chuẩn.

14. Chai LPG mini là chai chịu áp lực được chế tạo theo quy chuẩn kỹ thuật nhất định dùng để chứa LPG, dung tích chứa tối đa 1.000 ml (một nghìn mili lít) một chai.

15. Chủ sở hữu chai LPG là thương nhân kinh doanh LPG đầu mối. Chai LPG phải có đủ hồ sơ do nhà sản xuất hoặc nhà nhập khẩu cung cấp, có nhãn hiệu hàng hoá đã được đăng ký theo quy định.

16. Nạp LPG vào chai là việc sử dụng thiết bị chuyên dùng nạp LPG từ bồn chứa cố định vào chai tiêu chuẩn theo một khối lượng nhất định.

17. Trạm nạp LPG vào chai là nơi sử dụng phương tiện, thiết bị chuyên dùng nạp LPG vào chai LPG hoặc xe bồn để bán cho khách hàng.

18. Cửa hàng bán LPG chai là cửa hàng bán các loại LPG chai cho khách hàng.

19. Cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai là cửa hàng chỉ sử dụng vào việc bán các loại LPG chai và thiết bị phụ trợ sử dụng LPG, được xây dựng theo quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

20. Thiết bị phụ trợ sử dụng LPG là các thiết bị dân dụng dùng để đốt cháy LPG bao gồm: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG.

21. Ký cược chai LPG là việc khách hàng (tổng đại lý kinh doanh LPG, đại lý kinh doanh LPG và người sử dụng LPG) giao một khoản tiền cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối là chủ sở hữu chai LPG nhằm bảo đảm nghĩa vụ trả chai LPG mượn theo thỏa thuận để phục vụ việc lưu thông, tồn chứa và sử dụng LPG.

22. Tiền ký cược chai LPG là khoản tiền của khách hàng có nhu cầu sử dụng chai LPG giao cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối là chủ sở hữu chai LPG đó để được chuyển quyền sử dụng chai LPG vào mục đích phục vụ việc lưu thông, tồn chứa và sử dụng LPG.

23. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối bao gồm: Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG; thương nhân sản xuất, chế biến LPG và thương nhân phân phối LPG.

24. Thương nhân kinh doanh LNG đầu mối bao gồm: Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG; thương nhân sản xuất, chế biến LNG và thương nhân phân phối LNG.

25. Thương nhân kinh doanh CNG đầu mối bao gồm: Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG; thương nhân sản xuất, chế biến CNG và thương nhân phân phối CNG.

26. Thương nhân kinh doanh khí đầu mối bao gồm: Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối, thương nhân kinh doanh LNG đầu mối và thương nhân kinh doanh CNG đầu mối.

Điều 4. Áp dụng điều ước quốc tế và pháp luật có liên quan

1. Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, nhà đầu tư nước ngoài kinh doanh khí tại Việt Nam phải tuân thủ các quy định tại Nghị định này; trường hợp điều ước quốc tế quy định khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

2. Thương nhân kinh doanh khí tại thị trường Việt Nam, ngoài việc tuân thủ các quy định tại Nghị định này còn phải tuân thủ các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Điều 5. Quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí

1. Cơ sở kinh doanh khí quy định tại Khoản 11 Điều 3 (trừ vận chuyển, cho thuê phương tiện vận chuyển khí) Nghị định này phải được phát triển theo quy hoạch, xây dựng theo quy chuẩn kỹ thuật quy định. Công tác quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí phải tuân thủ theo quy định của các văn bản quy phạm pháp luật về quy hoạch.

2. Bộ Công Thương trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương lập quy hoạch và công bố quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí trong phạm vi cả nước, bao gồm: Cơ sở sản xuất, chế biến khí; kho khí với tổng dung tích các bồn chứa từ 5.000 m^3 (năm nghìn mét khối) trở lên; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm lập quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí trong quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, bao gồm: Cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai, trạm cấp khí, trạm nạp khí vào phương tiện vận tải, trạm nạp LPG vào chai, kho khí với tổng dung tích các bồn chứa dưới 5.000 m^3 (năm nghìn mét khối) bảo đảm phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của cả nước; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch đã được phê duyệt.

Điều 6. An toàn, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường

1. Cơ sở kinh doanh khí phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn, phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

2. Cán bộ, nhân viên làm việc tại cơ sở kinh doanh khí, kinh doanh dịch vụ khí, kể cả người điều khiển phương tiện vận chuyển khí phải được đào tạo, huấn luyện về an toàn, phòng cháy, chữa cháy và được cấp Giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật.

Chương II
KINH DOANH KHÍ

Mục 1
ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ

Điều 7. Điều kiện đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí

1. Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có cầu cảng thuộc hệ thống cảng Việt Nam thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc có hợp đồng thuê cầu cảng tối thiểu 05 (năm) năm;

b) Có kho tổng dung tích các bồn chứa tối thiểu 3.000 m^3 (ba nghìn mét khối) đối với LPG; 60.000m^3 (Sáu mươi nghìn mét khối) đối với LNG; 200.000 Sm^3 (hai trăm nghìn mét khối tiêu chuẩn) đối với CNG thuộc sở hữu thương nhân hoặc đồng sở hữu hoặc thuê của thương nhân kinh doanh khí tối thiểu 01 (một) năm đối với LPG và 05 (năm) năm đối với LNG và CNG để tiếp nhận khí từ tầu hoặc phương tiện vận chuyển khác.

2. Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG ngoài đáp ứng các điều kiện tại Khoản 1 Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

a) Có số lượng chai LPG các loại (không tính chai LPG mini) đủ điều kiện lưu thông trên thị trường thuộc sở hữu của thương nhân với tổng dung tích chứa tối thiểu 3.930.000 L (ba triệu chín trăm ba mươi nghìn lít);

b) Có trạm nạp LPG vào chai thuộc sở hữu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc có hợp đồng thuê nạp LPG vào chai với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

Sau 02 (hai) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG, phải có trạm nạp LPG vào chai thuộc sở hữu của thương nhân;

c) Có hệ thống phân phối LPG bao gồm: Cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc khách hàng công nghiệp và có tối thiểu 40 (bốn mươi) tổng đại lý hoặc đại lý kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

3. Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG ngoài đáp ứng các điều kiện tại Khoản 1 Điều này phải có cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ hệ thống phân phối LNG, bao gồm: Sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê xe bồn LNG hoặc đường ống vận chuyển LNG tối thiểu 01 (một) năm; sở hữu trạm cấp LNG hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

4. Đối với thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG ngoài đáp ứng các điều kiện tại Khoản 1 Điều này phải có cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ hệ thống phân phối CNG, bao gồm: Sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê xe bồn CNG hoặc đường ống vận chuyển CNG tối thiểu 01 (một) năm; sở hữu trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Điều 8. Điều kiện đối với thương nhân sản xuất, chế biến khí

1. Thương nhân sản xuất, chế biến khí là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Có cơ sở sản xuất, chế biến khí theo đúng quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Có phòng thử nghiệm chất lượng thuộc sở hữu của thương nhân hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 01 (một) năm của thương nhân, tổ chức khác có đủ năng lực để kiểm tra, thử nghiệm chất lượng khí.

2. Đối với thương nhân sản xuất, chế biến LNG ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có hệ thống bơm, nạp LNG để vận chuyển hoặc có hệ thống phục vụ hoạt động hoá khí để cung cấp cho khách hàng.

3. Đối với thương nhân sản xuất, chế biến CNG ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có thêm các điều kiện sau:

a) Có bồn chứa CNG với tổng dung tích tối thiểu 200.000 Sm^3 (hai trăm nghìn mét khối tiêu chuẩn) thuộc sở hữu của thương nhân hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 01 (một) năm của thương nhân khác và được xây dựng theo quy hoạch, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;

b) Có trạm nén khí CNG có công suất tối thiểu 3.000 Sm^3/h (ba nghìn mét khối tiêu chuẩn trên giờ).

Điều 9. Điều kiện đối với thương nhân phân phối khí

1. Thương nhân phân phối khí là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và có các bồn chứa với tổng dung tích tối thiểu 300 m^3 (ba trăm mét khối) đối với kinh doanh LPG chai; 100 m^3 (một trăm mét khối) đối với kinh doanh LPG qua đường ống; 3.000 m^3 (ba nghìn mét khối) đối với LNG; 10.000 Sm^3 (mười nghìn mét khối tiêu chuẩn) đối với CNG thuộc sở hữu của thương nhân hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu một (01) năm của thương nhân kinh doanh khí.

2. Đối với thương nhân phân phối LPG kinh doanh LPG chai ngoài điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có các điều kiện sau:

a) Có số lượng chai LPG các loại (không tính chai LPG mini) đủ điều kiện lưu thông trên thị trường thuộc sở hữu của thương nhân với tổng dung tích chứa tối thiểu 2.620.000 L (hai triệu sáu trăm hai mươi nghìn lít);

b) Có trạm nạp LPG vào chai thuộc sở hữu được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc có hợp đồng thuê nạp LPG vào chai với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

Sau hai (02) năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG, phải có trạm nạp LPG vào chai thuộc sở hữu của thương nhân;

c) Có hệ thống phân phối LPG, bao gồm: Cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoặc khách hàng công nghiệp và có tối thiểu 20 (hai mươi) tổng đại lý hoặc đại lý kinh doanh LPG đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

3. Đối với thương nhân phân phối LPG kinh doanh qua đường ống ngoài điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có trạm cấp LPG thuộc sở hữu của thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

4. Đối với thương nhân phân phối LNG ngoài điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có cơ sở vật chất phục vụ hệ thống phân phối LNG trực thuộc, bao gồm: Sở hữu trạm cấp LNG hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

5. Đối với thương nhân phân phối CNG ngoài điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này phải có cơ sở vật chất phục vụ hệ thống phân phối CNG trực thuộc, bao gồm: Sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê xe bồn CNG hoặc đường ống vận chuyển CNG tối thiểu 01 (một) năm; sở hữu trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

Điều 10. Điều kiện thực hiện pha chế khí

1. Chỉ thương nhân kinh doanh khí đầu mối được thực hiện pha chế khí tại cơ sở sản xuất, chế biến hoặc kho khí của thương nhân kinh doanh khí đầu mối.

Thương nhân thuộc các thành phần kinh tế được pha chế khí trong kho ngoại quan khí.

2. Thương nhân đầu mối pha chế khí phải có phòng thử nghiệm đủ năng lực để kiểm tra, thử nghiệm chất lượng khí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và tiêu chuẩn công bố áp dụng, thuộc sở hữu của thương nhân hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 01 (một) năm của thương nhân, tổ chức khác.

3. Thương nhân đầu mối thực hiện pha chế khí phải đăng ký cơ sở pha chế theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 11. Điều kiện đối với tổng đại lý kinh doanh LPG

Tổng đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là tổng đại lý) là doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật và phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

1. Có kho với tổng sức chứa tối thiểu 2.000 (hai nghìn) chai LPG và LPG chai (trừ chai LPG mini) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 01 (một) năm.

2. Có hệ thống phân phối LPG, bao gồm: Cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện và có tối thiểu 10 (mười) đại lý đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của Nghị định này.

3. Có hợp đồng đại lý tối thiểu một (01) năm, còn hiệu lực với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

Điều 12. Điều kiện đối với đại lý kinh doanh LPG

Đại lý kinh doanh LPG (sau đây gọi tắt là đại lý) là doanh nghiệp hoặc hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật và phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

1. Có cửa hàng bán LPG chai hoặc trạm cấp LPG hoặc trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện.

2. Có hợp đồng đại lý tối thiểu một (01) năm, còn hiệu lực với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý kinh doanh LPG.

Điều 13. Điều kiện đối với cửa hàng bán LPG chai

Cửa hàng bán LPG chai phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

1. Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

2. Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

3. Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo về phòng cháy và chữa cháy, an toàn theo quy định hiện hành.

4. Đối với cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai địa điểm phải phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 14. Điều kiện trạm nạp LPG vào chai, trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải, trạm cấp LPG

1. Trạm nạp LPG vào chai, trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải, trạm cấp LPG phải đáp ứng các điều kiện dưới đây:

a) Trạm nạp LPG vào chai, trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải, trạm cấp LPG phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

b) Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

c) Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, trạm nạp LPG vào chai phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

a) Thuộc sở hữu của thương nhân là thương nhân kinh doanh LPG đầu mối;

b) Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;

c) Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và có nguy cơ gây mất an toàn được kiểm định theo quy định;

d) Có đầy đủ các quy trình: Nạp LPG vào chai, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

3. Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải phải thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và có máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn nạp LPG vào phương tiện vận tải đã được kiểm định và đăng ký theo quy định.

4. Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, trạm cấp LPG phải thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý hoặc tổng đại lý hoặc thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

Điều 15. Điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải, trạm cấp LNG

1. Trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải, trạm cấp LNG phải đáp ứng điều kiện dưới đây:

a) Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LNG đầu mối;

b) Phải phù hợp với quy hoạch và được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

c) Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

d) Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

a) Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành;

b) Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm nạp đã được kiểm định và đăng ký theo quy định;

c) Có đầy đủ các quy trình: Nạp LNG vào phương tiện vận tải, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

Điều 16. Điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải, trạm cấp CNG

1. Trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải, trạm cấp CNG phải đáp ứng điều kiện dưới đây:

a) Thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh CNG đầu mối;

b) Phải phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép đầu tư xây dựng;

c) Phương tiện, thiết bị đo lường đã được kiểm định hoặc hiệu chuẩn theo quy định của pháp luật về đo lường;

d) Đáp ứng điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy.

2. Ngoài các điều kiện quy định tại Khoản 1 Điều này, trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

a) Trạm nạp, thiết bị nạp, hệ thống ống dẫn, bồn chứa và thiết bị phụ trợ phải tuân thủ các quy định về an toàn tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành.

b) Máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động của trạm nạp được kiểm định và đăng ký theo quy định.

c) Có đầy đủ các quy trình: Nạp CNG vào phương tiện vận tải, xe bồn, vận hành máy, thiết bị trong trạm, xử lý sự cố và các quy định về an toàn.

Điều 17. Điều kiện chai LPG lưu thông trên thị trường

1. Chai LPG trước khi đưa vào sử dụng phải thực hiện việc kiểm định, đăng ký nhãn hiệu hàng hoá theo quy định của pháp luật; chai LPG đã qua sử dụng phải thực hiện tái kiểm định theo quy định.

2. Chai LPG phải còn nguyên hình dạng thiết kế ban đầu đã được kiểm định và không quá thời hạn kiểm định; màu sơn chai LPG đã được đăng ký tại cơ quan chức năng có thẩm quyền; các chai LPG phải có đầy đủ hồ sơ được lưu trữ theo quy định tại cơ sở kinh doanh của thương nhân chủ sở hữu chai LPG.

3. Thương nhân chủ sở hữu cơ sở kinh doanh LPG bị sáp nhập hoặc bị giải thể hoặc chuyển đổi ngành nghề không kinh doanh LPG hoặc ngừng hoạt động kinh doanh phải thu hồi toàn bộ số chai LPG thuộc sở hữu để bán hoặc nhượng lại cho thương nhân khác kèm theo đầy đủ hồ sơ theo quy định. Thương nhân mua hoặc nhận nhượng lại các chai LPG này phải đăng ký lại nhãn hiệu hàng hóa tại cơ quan chức năng có thẩm quyền; thông báo cho cơ quan quản lý thị trường, hệ thống phân phối và khách hàng tiêu thụ thuộc thương nhân để giám sát; tuân thủ các quy định về quản lý chai LPG quy định tại Nghị định này và chịu trách nhiệm về các chai LPG đó.

4. Thương nhân chủ sở hữu chai LPG được quyền cho ký cược chai LPG thuộc sở hữu và được phép quy định PHIẾU KÝ CƯỢC CHAI LPG, áp dụng thống nhất trong hệ thống phân phối và khách hàng tiêu thụ thuộc thương nhân quản lý; được quyền kiểm tra hồ sơ ký cược chai LPG tại bất kỳ cơ sở nào có tồn chứa, sử dụng chai LPG của thương nhân.

Điều 18. Điều kiện LPG chai lưu thông trên thị trường

1. LPG chai lưu thông trên thị trường phải bảo đảm: Chai LPG đáp ứng quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 17 Nghị định này; khối lượng, chất lượng LPG trong chai phù hợp với nhãn hàng hóa, tiêu chuẩn chất lượng thương nhân đã công bố, được niêm phong đúng quy cách.

2. LPG chai lưu thông tiêu thụ trên thị trường phải có nguồn gốc xuất xứ, phù hợp với hợp đồng mua, bán hoặc hợp đồng đại lý kinh doanh LPG.

Mục 2
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA THƯƠNG NHÂN KINH DOANH KHÍ

Điều 19. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG

1. Tổ chức nhập khẩu LPG theo phương án kinh doanh của thương nhân và phải bảo đảm chất lượng LPG nhập khẩu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành; được xuất khẩu LPG, kinh doanh tạm nhập, tái xuất LPG quy định tại Điều 48 Nghị định này.

2. Quy định thống nhất giá bán LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

3. Tổ chức bán LPG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác và cho khách hàng công nghiệp; tổ chức bán lẻ LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý; được uỷ quyền bằng văn bản cho chi nhánh hoặc công ty con của thương nhân bán LPG vào khu phi thuế quan.

4. Tổ chức áp dụng các công cụ, nghiệp vụ phái sinh phù hợp với thông lệ quốc tế để giao dịch, mua bán LPG.

5. Chỉ ký hợp đồng đại lý với thương nhân đủ điều kiện làm tổng đại lý, đại lý kinh doanh LPG.

6. Chỉ tổ chức nạp LPG vào chai đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, thuộc sở hữu của chính thương nhân hoặc nạp thuê theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

7. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: Kho chứa LPG, cảng xuất nhập, giao nhận LPG, phương tiện vận chuyển LPG với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

8. Phải đăng ký hệ thống phân phối và báo cáo nhãn hiệu hàng hoá theo quy định của Bộ Công Thương.

9. Tuân thủ các điều kiện, quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh LPG; kiểm tra, giám sát tổng đại lý, đại lý kinh doanh LPG; cung cấp đủ nguồn LPG và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LPG bán ra trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh, bảo đảm mức dự trữ lưu thông LPG theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

10. Thực hiện kiểm định và đăng ký theo quy định các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG thuộc sở hữu thương nhân; kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.

11. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hàng hóa; quản lý số lượng, chất lượng chai LPG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

12. Liên đới chịu trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm của tổng đại lý, đại lý thuộc hệ thống phân phối của thương nhân trong hoạt động kinh doanh LPG theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, chế biến LPG

1. Quy định giá bán LPG do thương nhân sản xuất, chế biến theo cơ chế thị trường.

2. Trực tiếp xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập, tái xuất LPG hoặc ủy quyền cho chi nhánh hoặc công ty con của thương nhân thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều 48 Nghị định này.

3. Có các quyền và nghĩa vụ như thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LPG quy định từ Khoản 3 đến Khoản 7 Điều 19 Nghị định này.

4. Phải thiết lập hệ thống phân phối quy định tại Khoản 2 Điều 7 Nghị định này khi tổ chức bán LPG cho khách hàng công nghiệp và LPG chai trên thị trường; quy định thống nhất giá bán LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

5. Trước khi đưa sản phẩm LPG do thương nhân sản xuất, chế biến LPG vào lưu thông lần đầu trên thị trường phải được kiểm tra, chứng nhận bảo đảm điều kiện quy định về tiêu chuẩn chất lượng và phải tuân thủ quy định về quản lý chất lượng, đo lường và quản lý an toàn trong suốt quá trình sản xuất, chế biến.

6. Tổ chức bán buôn LPG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác bảo đảm bình đẳng, công khai, minh bạch. Bảo đảm mức dự trữ lưu thông LPG quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

7. Khi tổ chức xuất khẩu, nhập khẩu LPG, thương nhân phải có kho LPG với tổng dung tích các bồn chứa tối thiểu 3.000 m^3 (ba nghìn mét khối) thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 05 (năm) năm của thương nhân kinh doanh dịch vụ LPG để tiếp nhận LPG nhập khẩu từ tầu hoặc từ phương

tiện vận chuyển khác. Bộ Công Thương hướng dẫn và xác nhận điều kiện đối với thương nhân sản xuất, chế biến LPG để thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu LPG theo Điều 8 và Khoản 8 Điều 20 của Nghị định này.

Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối LPG

1. Quy định thống nhất giá bán LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

2. Tổ chức bán LPG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác và cho khách hàng công nghiệp; tổ chức bán lẻ LPG và LPG chai trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý.

3. Chỉ ký hợp đồng đại lý với thương nhân đủ điều kiện làm tổng đại lý, đại lý kinh doanh LPG.

4. Chỉ tổ chức nạp LPG vào chai đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, thuộc sở hữu của chính thương nhân hoặc nạp thuê theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

5. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ: Cho thuê kho chứa LPG, giao nhận LPG, phương tiện vận chuyển LPG với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

6. Phải đăng ký hệ thống phân phối và báo cáo nhãn hiệu hàng hoá theo quy định của Bộ Công Thương.

7. Cung cấp đủ nguồn LPG cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh, bảo đảm mức dự trữ lưu thông LPG theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

8. Kiểm tra, giám sát tổng đại lý, đại lý kinh doanh LPG; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LPG bán ra trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý.

9. Thực hiện kiểm định các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG thuộc sở hữu thương nhân; kiểm tra chất lượng, bảo dưỡng và thay thế các chai LPG, thiết bị phụ trợ dùng LPG, bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng.

10. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hàng hóa; quản lý số lượng, chất lượng chai LPG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật hiện hành.

11. Liên đới chịu trách nhiệm đối với các hành vi vi phạm của thương nhân làm tổng đại lý, đại lý thuộc hệ thống phân phối của thương nhân trong hoạt động kinh doanh LPG theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của tổng đại lý kinh doanh LPG

1. Lựa chọn, ký hợp đồng làm đại lý cho 03 (ba) thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

2. Chỉ bán LPG và LPG chai do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối cung cấp và phải niêm yết giá, bán đúng giá niêm yết do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối quy định.

3. Kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh LPG thuộc tổng đại lý trong việc tuân thủ các điều kiện quy định về kinh doanh LPG.

4. Chỉ bán LPG chai đủ điều kiện lưu thông trên thị trường cho khách hàng; lắp đặt, hướng dẫn khách hàng về an toàn sử dụng LPG; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá bán LPG chai thuộc hệ thống phân phối; mở sổ theo dõi các loại LPG đã bán cho khách hàng.

5. Giao chai LPG theo hợp đồng do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối ủy quyền và phải thực hiện đúng cam kết ghi trong hợp đồng; chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

6. Không mua, bán LPG và LPG chai không có nguồn gốc xuất xứ, không phù hợp với hợp đồng đã ký với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối; không mua, bán các loại chai LPG đang lưu thông trên thị trường thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác.

7. Thực hiện chế độ ghi chép hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của đại lý kinh doanh LPG

1. Lựa chọn, ký hợp đồng làm đại lý cho 01 (một) tổng đại lý hoặc 03 (ba) thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

2. Chỉ bán LPG và LPG chai do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý cung cấp. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối quy định.

3. Kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh LPG thuộc đại lý trong việc tuân thủ các điều kiện quy định về kinh doanh LPG.

4. Chỉ bán LPG chai đáp ứng điều kiện lưu thông trên thị trường cho khách hàng; lắp đặt, hướng dẫn khách hàng về an toàn sử dụng LPG; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá bán LPG chai thuộc đại lý; mở sổ theo dõi các loại LPG đã bán cho khách hàng.

5. Giao chai LPG theo hợp đồng do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý ủy quyền và phải thực hiện đúng cam kết ghi trong hợp đồng; chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

6. Không mua, bán LPG và LPG chai không có nguồn gốc xuất xứ, không phù hợp với hợp đồng ký với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối hoặc tổng đại lý; không mua, bán các loại chai LPG đang lưu thông trên thị trường thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LPG khác.

7. Thực hiện chế độ ghi chép hóa đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 24. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu cửa hàng bán LPG chai

1. Không mua, bán LPG chai không có nguồn gốc xuất xứ, không phù hợp với hợp đồng. Chỉ bán LPG chai đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường; không bán LPG chai của thương nhân khác ngoài hợp đồng; không bán LPG chai mini nạp lại.

2. Không chiếm giữ chai LPG của các thương nhân kinh doanh LPG khác.

3. Treo biển hiệu, biểu tượng của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối mà thương nhân chủ sở hữu cửa hàng ký hợp đồng đại lý; biển hiệu phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

4. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết LPG chai do bên giao đại lý quy định.

5. Thực hiện chế độ ghi chép hoá đơn, chứng từ theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 25. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp LPG vào chai

1. Tổ chức nạp LPG vào chai LPG thuộc sở hữu của chính thương nhân chủ sở hữu trạm nạp và chỉ nạp vào chai LPG đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường. Loại ra khỏi trạm nạp chai LPG (kể cả chai LPG không thuộc sở hữu) không đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường.

2. Được tổ chức nạp thuê theo hợp đồng vào chai LPG của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh LPG và có chai LPG đáp ứng đủ điều kiện lưu thông trên thị trường.

3. Yêu cầu thương nhân thuê nạp LPG vào chai phải xuất trình: Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh LPG đầu mối; Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hoá.

4. Đảm bảo nạp LPG vào chai đủ khối lượng và chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn chất lượng doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

5. Không được chứa chai LPG của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối khác không có hợp đồng thuê nạp LPG tại trạm nạp.

Điều 26. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm cấp LPG

1. Chỉ bán LPG cho khách hàng có hợp đồng mua LPG và đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng LPG, phòng cháy và chữa cháy; bán đúng giá quy định, bảo đảm chất lượng và đủ khối lượng LPG theo hợp đồng đã ký với khách hàng phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

2. Tạm dừng bán LPG hoặc thanh lý hợp đồng bán LPG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng LPG, phòng cháy và chữa cháy hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng LPG.

3. Cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt khi khách hàng có thông báo cho trạm cấp LPG cần thay thế thiết bị dùng LPG.

4. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng LPG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn LPG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng LPG.

5. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng LPG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp LPG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp LPG để liên hệ khi cần thiết.

6. Phải thông báo cho khách hàng khi điều chỉnh giá bán LPG.

7. Chỉ được bán LPG cho phương tiện vận chuyển chuyên dụng đáp ứng đủ điều kiện nhận LPG theo quy định, hoặc bán LPG bằng đường ống theo hợp đồng; không được nạp vào chai LPG.

Điều 27. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải

1. Treo biển hiệu, biểu tượng của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối; biển hiệu phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

4. Chỉ bán LPG bảo đảm chất lượng theo quy định do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối cung cấp; không mua LPG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường hoặc LPG nhập lậu để bán cho khách hàng.

5. Chỉ nạp LPG vào phương tiện vận tải có sử dụng nhiên liệu LPG, không nạp LPG vào chai LPG.

6. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết do thương nhân kinh doanh LPG đầu mối quy định; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LPG bán cho khách hàng. Chất lượng LPG phải phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

7. Thiết bị đo lường phải bảo đảm độ chính xác; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp LPG, an toàn trong quá trình hoạt động.

Điều 28. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu LNG

1. Tổ chức nhập khẩu LNG theo phương án kinh doanh của thương nhân và phải bảo đảm chất lượng LNG nhập khẩu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành; được xuất khẩu LNG, kinh doanh tạm nhập, tái xuất LNG quy định tại Điều 48 Nghị định này.

2. Quy định thống nhất giá bán LNG trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

3. Tổ chức bán LNG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LNG đầu mối khác và khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

4. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: Kho chứa LNG, cảng xuất nhập, giao nhận LNG, phương tiện vận chuyển LNG với thương nhân kinh doanh LNG khác đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

5. Tổ chức áp dụng các công cụ, nghiệp vụ phái sinh phù hợp với thông lệ quốc tế để giao dịch, mua bán LNG.

6. Cung cấp đủ nguồn LNG cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm mức dự trữ lưu thông LNG theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

7. Tuân thủ các điều kiện, quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh LNG; kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh LNG và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LNG cung cấp cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý.

8. Thực hiện kiểm định theo quy định các bồn chứa LNG, thiết bị phụ trợ tại các cơ sở vật chất kinh doanh LNG thuộc sở hữu thương nhân, bảo đảm an toàn trong quá trình lưu thông và sử dụng.

9. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá; quản lý các cơ sở vật chất kinh doanh LNG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 29. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, chế biến LNG

1. Quy định giá bán LNG do thương nhân sản xuất, chế biến theo cơ chế thị trường.

2. Trực tiếp nhập khẩu LNG và phải bảo đảm chất lượng LNG theo quy định hiện hành, được xuất khẩu LNG và được kinh doanh tạm nhập, tái xuất LNG theo quy định tại Điều 48 Nghị định này.

3. Tổ chức bán LNG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh LNG và khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

4. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: Kho chứa LNG, cảng xuất nhập, giao nhận LNG, phương tiện vận chuyển LNG với thương nhân kinh doanh LNG khác đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

5. Tổ chức áp dụng các công cụ, nghiệp vụ phái sinh phù hợp với thông lệ quốc tế để giao dịch, mua bán LNG.

6. Trước khi đưa sản phẩm LNG do thương nhân sản xuất, chế biến LNG vào lưu thông lần đầu trên thị trường phải được kiểm tra, chứng nhận bảo đảm điều kiện quy định về tiêu chuẩn chất lượng và phải tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, đo lường và quản lý an toàn trong suốt quá trình sản xuất, chế biến.

7. Có phương án kiểm tra an toàn đối với máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ để phát hiện và kịp thời khắc phục các dấu hiệu không bảo đảm an toàn trong quá trình sản xuất, chế biến LNG.

8. Tuân thủ điều kiện, quy định về sản xuất, chế biến LNG; xuất khẩu, nhập khẩu LNG (nếu thực hiện xuất khẩu, nhập khẩu LNG) quy định tại Nghị định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan; bảo đảm mức dự trữ lưu thông LNG quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

9. Khi tổ chức xuất khẩu, nhập khẩu LNG, thương nhân phải có kho LNG với tổng dung tích các bồn chứa tối thiểu 60.000 m^3 (sáu mươi nghìn mét khối) để tiếp nhận LNG nhập khẩu từ tầu hoặc phương tiện vận chuyển khác, thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc thuê tối thiểu 05 (năm) năm của thương nhân kinh doanh dịch vụ LNG. Bộ Công Thương hướng dẫn và xác nhận điều kiện đối với thương nhân sản xuất, chế biến LNG để thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu LNG theo Điều 8 và Khoản 9 Điều 29 của Nghị định này.

Điều 30. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối LNG

1. Quy định thống nhất giá bán LNG trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

2. Tổ chức bán LNG theo hợp đồng cho khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

3. Được ký hợp đồng mua bán LNG với các thương nhân kinh doanh LNG đầu mối khác đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định này.

4. Cung cấp đủ nguồn LNG cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất, bảo đảm mức dự trữ lưu thông LNG theo quy định tại Khoản 1 Điều 49 Nghị định này.

5. Tuân thủ các điều kiện, quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh LNG; kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh LNG thuộc hệ thống phân phối thương nhân quản lý; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng LNG cung cấp cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý.

6. Thực hiện kiểm định theo quy định các bồn chứa LNG, thiết bị phụ trợ tại các cơ sở vật chất kinh doanh LNG thuộc sở hữu thương nhân, bảo đảm an toàn trong quá trình lưu thông và sử dụng.

7. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá; quản lý các cơ sở vật chất kinh doanh LNG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 31. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải

1. Treo biển hiệu, biểu tượng của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải; biển hiệu phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân cung cấp LNG và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

4. Chỉ bán LNG bảo đảm chất lượng theo quy định, không mua LNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

5. Chỉ nạp LNG vào các phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu LNG và nạp vào xe bồn.

6. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá LNG bán cho khách hàng. Chất lượng LNG phải phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các văn bản có liên quan.

7. Thiết bị đo lường phải bảo đảm độ chính xác; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp LNG, an toàn trong quá trình kinh doanh.

Điều 32. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm cấp LNG

1. Chỉ bán LNG cho khách hàng có hợp đồng mua LNG đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng LNG, phòng cháy và chữa cháy; bán đúng giá quy định, bảo đảm chất lượng và đủ khối lượng LNG theo hợp đồng đã ký với khách hàng phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

2. Tạm ngưng bán LNG hoặc thanh lý hợp đồng bán LNG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng LNG, phòng cháy và chữa cháy, phòng chống nổ hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng LNG.

3. Trường hợp, khách hàng cần thay thế thiết bị dùng LNG phải thông báo cho trạm cấp LNG biết để cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt.

4. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng LNG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn LNG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn khi sử dụng LNG.

5. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng LNG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp LNG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp LNG để liên hệ khi cần thiết.

6. Phải thông báo cho khách hàng khi điều chỉnh giá bán LNG.

7. Chỉ được bán LNG bằng đường ống theo hợp đồng; không được phép nạp LNG cho bất kỳ khách hàng nào, kể cả thương nhân kinh doanh LNG khác.

Điều 33. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu CNG

1. Tổ chức nhập khẩu CNG theo phương án kinh doanh của thương nhân và phải bảo đảm chất lượng CNG nhập khẩu theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành; được xuất khẩu CNG, kinh doanh tạm nhập, tái xuất CNG quy định tại Điều 48 Nghị định này.

2. Quy định thống nhất giá bán CNG trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

3. Tổ chức bán CNG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh CNG và khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

4. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: Kho chứa CNG, cảng xuất nhập, giao nhận CNG, phương tiện vận chuyển CNG với thương nhân kinh doanh CNG khác đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

5. Tổ chức áp dụng các công cụ, nghiệp vụ phái sinh phù hợp với thông lệ quốc tế để giao dịch, mua bán CNG.

6. Cung cấp đủ nguồn CNG cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh.

7. Tuân thủ các điều kiện, quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh CNG; kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh CNG thuộc hệ thống phân phối thương nhân quản lý; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng CNG cung cấp cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hoá và các văn bản có liên quan.

8. Thực hiện kiểm định theo quy định các bồn chứa CNG, thiết bị phụ trợ tại các cơ sở vật chất kinh doanh CNG thuộc sở hữu thương nhân, bảo đảm an toàn trong quá trình lưu thông và sử dụng.

9. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá; quản lý các cơ sở vật chất kinh doanh CNG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 34. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân sản xuất, chế biến CNG

1. Quy định giá bán CNG do thương nhân sản xuất, chế biến theo cơ chế thị trường.

2. Trực tiếp nhập khẩu CNG và phải bảo đảm chất lượng CNG theo quy định hiện hành, được xuất khẩu CNG và được kinh doanh tạm nhập, tái xuất CNG theo quy định tại Điều 48 Nghị định này.

3. Tổ chức bán CNG theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh CNG và khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

4. Tổ chức thực hiện dịch vụ và cung ứng các dịch vụ cho thuê: Kho chứa CNG, cảng xuất nhập, giao nhận CNG, phương tiện vận chuyển CNG với thương nhân kinh doanh CNG khác đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này.

5. Tổ chức áp dụng các công cụ, nghiệp vụ phái sinh phù hợp với thông lệ quốc tế để giao dịch, mua bán CNG.

6. Trước khi đưa sản phẩm CNG do thương nhân sản xuất, chế biến CNG vào lưu thông lần đầu trên thị trường phải được kiểm tra, chứng nhận bảo đảm điều kiện quy định về an toàn, tiêu chuẩn chất lượng quy định và phải tuân thủ quy định về an toàn, bảo đảm chất lượng CNG trong suốt quá trình sản xuất, chế biến phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các văn bản có liên quan.

7. Có phương án kiểm tra an toàn đối với máy, thiết bị, dây chuyền công nghệ để phát hiện và kịp thời khắc phục các dấu hiệu không bảo đảm an toàn trong quá trình sản xuất, chế biến CNG.

8. Tuân thủ điều kiện, quy định về sản xuất, chế biến CNG; khi tổ chức xuất khẩu, nhập khẩu CNG, thương nhân phải được Bộ Công Thương cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu CNG quy định tại Nghị định này và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 35. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân phân phối CNG

1. Quy định thống nhất giá bán CNG trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, bảo đảm phù hợp với thị trường.

2. Tổ chức bán CNG theo hợp đồng cho khách hàng công nghiệp đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này; được bán CNG tại cơ sở kinh doanh CNG thuộc sở hữu tại khu phi thuế quan nơi thương nhân có trụ sở chính hoặc chi nhánh.

3. Được ký hợp đồng mua bán CNG từ các thương nhân kinh doanh CNG đầu mối khác đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định này.

4. Cung cấp đủ nguồn CNG cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý để đáp ứng nhu cầu sản xuất và dân sinh.

5. Tuân thủ các điều kiện, quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh CNG; kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh CNG và chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng CNG cung cấp cho hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm hàng hóa và các văn bản có liên quan.

6. Thực hiện kiểm định theo quy định các bồn chứa CNG, thiết bị phụ trợ tại các cơ sở vật chất kinh doanh CNG thuộc sở hữu thương nhân, bảo đảm an toàn trong quá trình lưu thông và sử dụng.

7. Tuân thủ các quy định của pháp luật về đăng ký nhãn hiệu hàng hoá; quản lý các cơ sở vật chất kinh doanh CNG thuộc sở hữu thương nhân; chịu sự kiểm tra, kiểm soát của cấp cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật hiện hành.

Điều 36. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải

1. Treo biển hiệu, biểu tượng của thương nhân chủ sở hữu trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải; biển hiệu phải ghi đầy đủ, rõ ràng theo quy định của pháp luật.

2. Chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân cung cấp CNG và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

3. Được liên doanh, liên kết góp vốn xây dựng trạm nạp CNG với cửa hàng bán xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu.

4. Chỉ bán CNG bảo đảm chất lượng theo quy định do thương nhân cung cấp CNG; không mua CNG không có nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên thị trường.

5. Chỉ nạp CNG vào phương tiện vận tải sử dụng nhiên liệu CNG và nạp vào xe bồn.

6. Niêm yết giá và bán đúng giá niêm yết; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng và giá CNG bán cho khách hàng. Chất lượng CNG phải phù hợp với nhãn hàng hoá, tiêu chuẩn doanh nghiệp đã công bố theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá và các văn bản có liên quan.

7. Thiết bị đo lường phải bảo đảm độ chính xác; thường xuyên kiểm tra thiết bị nạp CNG, an toàn trong quá trình kinh doanh.

Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân chủ sở hữu trạm cấp CNG

1. Chỉ bán CNG cho khách hàng có hợp đồng mua CNG đáp ứng các quy định về an toàn sử dụng CNG, phòng cháy và chữa cháy; bán đúng giá quy định, bảo đảm chất lượng và đủ khối lượng CNG theo hợp đồng đã ký với khách hàng; chịu trách nhiệm về số lượng, chất lượng và giá CNG bán cho khách hàng.

2. Tạm ngưng bán CNG hoặc thanh lý hợp đồng bán CNG trước thời hạn đối với những khách hàng không tuân thủ quy định về an toàn sử dụng CNG, phòng cháy và chữa cháy hoặc tự ý thay thế, lắp đặt thêm thiết bị phụ trợ dùng CNG.

3. Trường hợp, khách hàng cần thay thế thiết bị dùng CNG phải thông báo cho trạm cấp CNG biết để cử nhân viên kỹ thuật đến lắp đặt.

4. Phải thường xuyên kiểm tra an toàn, phương tiện, thiết bị đo lường, phát hiện nguy cơ cháy nổ, độ kín van khóa, van an toàn, thiết bị phụ trợ dùng CNG, các đầu nối tiếp xúc, đường ống dẫn CNG đến từng khách hàng; phát hiện và xử lý kịp thời nguy cơ gây cháy, nổ không bảo đảm an toàn cho khách hàng sử dụng CNG.

5. Cung cấp cho khách hàng bản hướng dẫn an toàn sử dụng CNG, trong đó có ghi số điện thoại của trạm cấp CNG, nhân viên trực tiếp quản lý trạm cấp CNG để liên hệ khi cần thiết.

6. Phải thông báo cho khách hàng khi điều chỉnh giá bán CNG.

7. Chỉ được phép bán CNG bằng đường ống theo hợp đồng; không được phép nạp CNG cho bất kỳ khách hàng nào, kể cả thương nhân kinh doanh CNG khác.

Chương III
KINH DOANH DỊCH VỤ KHÍ

Điều 38. Điều kiện kinh doanh dịch vụ cho thuê kho, cảng xuất nhập khí

1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có cầu cảng thuộc hệ thống cảng biển Việt Nam thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn, được xây dựng theo quy hoạch bảo đảm quy chuẩn kỹ thuật hiện hành để tiếp nhận tầu chở khí hoặc phương tiện vận chuyển khác.

3. Có kho khí với tổng dung tích các bồn chứa tối thiểu 1.000 m^3 (một nghìn mét khối) đối với kho LPG; tối thiểu 20.000 m^3 (hai mươi nghìn mét khối) đối với kho LNG; tối thiểu 60.000 Sm^3 (sáu mươi nghìn mét khối tiêu chuẩn) đối với kho CNG thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu theo hợp đồng liên doanh, liên kết góp vốn, xây dựng theo quy hoạch và quy chuẩn kỹ thuật hiện hành được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 39. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ cho thuê kho, cảng xuất nhập khí

1. Chỉ ký hợp đồng cho thuê kho, cảng xuất nhập, giao nhận khí với thương nhân kinh doanh khí đầu mối; thương nhân là Tổng đại lý kinh doanh LPG.

2. Không ký hợp đồng cho thuê kho chứa khí nhập lậu, khí không có nguồn gốc xuất xứ.

3. Thực hiện đúng cam kết hợp đồng với khách hàng; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng khí và bảo đảm an toàn trong thời gian bảo quản khí tại kho của thương nhân.

Điều 40. Điều kiện kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí

1. Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật.

2. Có phương tiện vận chuyển khí thuộc sở hữu hoặc đồng sở hữu hoặc có hợp đồng thuê tối thiểu 01 (một) năm, đáp ứng đủ điều kiện quy định và có đủ hồ sơ và giấy tờ cần thiết theo quy định của pháp luật: Giấy phép vận chuyển hàng nguy hiểm, Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị đo kiểm và an toàn, Giấy đăng kiểm về tiêu chuẩn chất lượng và bảo vệ môi trường, còn hiệu lực thi hành.

3. Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp sử dụng phương tiện vận tải phải được đào tạo nghiệp vụ về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định hiện hành.

Điều 41. Quyền và nghĩa vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí

1. Chỉ vận chuyển khí theo hợp đồng cho thương nhân kinh doanh khí thuê vận chuyển đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này và thực hiện đúng cam kết đã ghi trong hợp đồng.

2. Không vận chuyển, mua, bán khí nhập lậu, khí không có nguồn gốc xuất xứ, khí kém chất lượng; LPG chai không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường; không mua, bán các loại chai LPG và LPG chai của thương nhân kinh doanh LPG khác đang lưu thông trên thị trường.

3. Được thuê phương tiện vận chuyển khí bảo đảm đủ điều kiện quy định hiện hành, được phép tham gia giao thông theo quy định của pháp luật.

4. Tuân thủ các điều kiện quy định tại Nghị định này và quy định hiện hành của pháp luật khác có liên quan về an toàn vận chuyển hàng hóa; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng khí trong quá trình giao nhận, vận chuyển.

5. Mua bảo hiểm phương tiện vận chuyển theo quy định và mua bảo hiểm hàng hóa sau khi thỏa thuận đã được chủ hàng chấp nhận.

6. Chịu sự kiểm tra, giám sát của thương nhân thuê vận chuyển và cơ quan chức năng có thẩm quyền.

Chương IV
TRÌNH TỰ, THẨM QUYỀN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH KHÍ

Điều 42. Các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện xuất khẩu, nhập khẩu LPG; LNG; CNG.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm thương nhân phân phối LPG; LNG; CNG.

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LPG vào chai.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện nạp LNG; CNG; LPG vào phương tiện vận tải.

5. Giấy chứng nhận đủ điều kiện cấp LPG; LNG; CNG.

6. Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh LPG.

7. Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

8. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng cho cửa hàng bán LPG chai.

Điều 43. Trình tự, thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Thương nhân gửi 01 (một) bộ hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Hồ sơ gồm:

a) Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện theo mẫu quy định;

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh;

c) Giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng các điều kiện quy định tại Chương II Nghị định này.

2. Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

3. Trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực là 05 (năm) năm kể từ ngày cấp mới.

5. Trường hợp thương nhân là đại lý kinh doanh LPG chỉ có 01 (một) cửa hàng bán LPG chai hoặc 01 (một) trạm cấp LPG hoặc 01 (một) trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện không phải thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện làm đại lý kinh doanh LPG.

6. Thương nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện phải nộp phí theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí hiện hành.

Điều 44. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Bộ Công Thương có thẩm quyền cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 42 của Nghị định này.

2. Sở Công Thương có thẩm quyền cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện quy định từ Khoản 3 đến Khoản 8 Điều 42 của Nghị định này.

3. Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán LPG chai khi được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân cấp thực hiện.

Điều 45. Cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện được cấp lại trong trường hợp: Bị mất, sai sót hoặc bị hư hỏng. Nội dung, thời hạn Giấy chứng nhận cấp lại không thay đổi. Giấy chứng nhận cấp lại phải có quy định hủy bỏ hiệu lực của Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng.

Hồ sơ, thủ tục cấp lại gồm: Giấy đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu quy định; Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc bị hư hỏng (không áp dụng đối với trường hợp Giấy chứng nhận bị mất). Trên cơ sở kiểm tra hồ sơ cấp Giấy chứng nhận được lưu, trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp lại Giấy chứng nhận.

2. Giấy chứng nhận được điều chỉnh trong trường hợp: Thay đổi về đăng ký kinh doanh; thay đổi địa điểm; thay đổi quy mô hoặc điều kiện hoạt động hoặc thông tin liên quan đến thương nhân đăng ký.

Hồ sơ, thủ tục điều chỉnh gồm: Giấy đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận theo mẫu quy định; Giấy tờ, tài liệu liên quan chứng minh nội dung thay đổi.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận. Thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận không thay đổi.

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện được gia hạn khi hết thời hạn hiệu lực

Hồ sơ đề nghị cấp gia hạn gồm: Giấy đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận theo mẫu quy định; Bản cam kết bảo đảm đáp ứng đầy đủ các điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện. Giấy chứng nhận đủ điều kiện chỉ được gia hạn 01 lần có thời hạn hiệu lực là 05 (năm) năm.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Giả mạo hồ sơ đề nghị cấp phép;

b) Không còn đáp ứng đủ hoặc không thực hiện đúng các điều kiện quy định của Giấy chứng nhận;

c) Cho thuê, mượn Giấy chứng nhận; tự ý sửa đổi nội dung Giấy chứng nhận;

d) Chấm dứt hoạt động kinh doanh;

đ) Giấy chứng nhận được cấp không đúng thẩm quyền.

Cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận thực hiện việc thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp. Thương nhân bị thu hồi Giấy chứng nhận có trách nhiệm gửi Giấy chứng nhận và toàn bộ bản sao Giấy chứng nhận hiện có đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chứng nhận trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định thu hồi.

Chương V
QUẢN LÝ KINH DOANH KHÍ

Điều 46. Trách nhiệm của thương nhân kinh doanh khí

Thương nhân kinh doanh khí đầu mối có trách nhiệm sau đây:

1. Không để thiếu nguồn khí cung ứng cho hệ thống phân phối thuộc mình quản lý, bảo đảm chất lượng theo quy chuẩn hiện hành, góp phần chống gian lận thương mại, ổn định sản xuất và tiêu dùng trong nước.

2. Khi điều chỉnh giá bán các loại khí phải thông báo cho cơ quan có thẩm quyền nơi có hệ thống phân phối của thương nhân đang hoạt động; thực hiện đăng ký giá khi nhà nước áp dụng biện pháp bình ổn giá và thực hiện kê khai giá LPG khi nhà nước không áp dụng bình ổn giá theo quy định tại Luật Giá và các văn bản pháp luật có liên quan.

3. Ghi nhãn hàng hóa và công bố tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; tuân thủ các quy định về quản lý chất lượng, quản lý đo lường theo quy định.

4. Quy định thống nhất việc ghi tên giao dịch, biểu tượng trong hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý, biển hiệu phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định của pháp luật.

5. Mua bảo hiểm trách nhiệm sản phẩm cho tất cả các loại khí bán cho khách hàng.

6. Kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh khí, hệ thống phân phối khí thuộc thương nhân quản lý trong việc tuân thủ các điều kiện quy định tại Nghị định này, quy định về chất lượng, đo lường và quy định khác của pháp luật có liên quan về kinh doanh khí; phải trang bị đầy đủ phương tiện bảo vệ cá nhân cho cán bộ, nhân viên làm việc tại các cơ sở kinh doanh khí trực thuộc; chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan chức năng có thẩm quyền.

7. Phải xây dựng, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng.

8. Các thiết bị phụ trợ liên quan đến vận hành và sử dụng khí được bán tại cơ sở kinh doanh khí phải bảo đảm chất lượng, quy chuẩn an toàn kỹ thuật, có nguồn gốc xuất xứ.

9. Phát triển cơ sở vật chất kinh doanh, hệ thống phân phối khí theo quy định, phù hợp quy mô kinh doanh của thương nhân.

10. Phát hiện, thu hồi hoặc tiêu hủy theo quy định chai LPG không đủ điều kiện lưu thông trên thị trường và thông báo cho cơ quan chức năng có thẩm quyền để loại ra khỏi danh mục những chai LPG không được phép lưu thông trên thị trường; lắp đặt, hướng dẫn khách hàng về an toàn sử dụng khí.

11. Có trách nhiệm đăng ký lưu hành, kiểm định và tái kiểm định chai LPG thuộc sở hữu của thương nhân; nộp thuế, lệ phí (nếu có) và quản lý chai LPG theo quy định.

12. Có trách nhiệm hoàn trả tiền ký cược chai LPG cho khách hàng khi không còn sử dụng.

13. Tổng đại lý kinh doanh LPG, đại lý kinh doanh LPG khi thanh lý hợp đồng với thương nhân kinh doanh LPG đầu mối phải trả lại chai LPG (kể cả hồ sơ chai LPG) thương nhân kinh doanh LPG đầu mối đã cho ký cược.

Điều 47. Công khai, minh bạch hoạt động kinh doanh khí

1. Bộ Công Thương có trách nhiệm công bố trên trang thông tin điện tử của mình về: Danh sách thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí; danh sách thương nhân phân phối khí.

2. Thương nhân xuất khẩu, nhập khẩu khí và thương nhân phân phối khí có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý giá và công bố trên trang thông tin điện tử của thương nhân hoặc trên phương tiện thông tin đại chúng về: Giá bán lẻ trong hệ thống phân phối thương nhân quản lý; hệ thống phân phối thuộc thương nhân quản lý.

3. Tổng đại lý kinh doanh LPG, đại lý kinh doanh LPG có trách nhiệm thông báo giá bán lẻ tới Sở Tài chính và Sở Công Thương nơi có các cơ sở kinh doanh LPG hoạt động theo quy định pháp luật về giá.

Điều 48. Kinh doanh tạm nhập tái xuất khí, xuất khẩu khí, chuyển khẩu khí, quá cảnh khí

1. Chỉ thương nhân kinh doanh khí đầu mối đáp ứng đủ điều kiện quy định tại Nghị định này được kinh doanh tạm nhập tái xuất và xuất khẩu khí; việc kinh doanh tạm nhập tái xuất và xuất khẩu khí phải thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Xuất khẩu khí, kinh doanh tạm nhập tái xuất khí phải được thanh toán bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi qua ngân hàng. Thương nhân kinh doanh khí đầu mối khi thực hiện xuất khẩu khí và kinh doanh tạm nhập tái xuất khí phải thực hiện quy định của Luật Thuế xuất khẩu, nhập khẩu hiện hành và quy định của pháp luật khác có liên quan.

3. Hoạt động chuyển khẩu khí thực hiện theo quy định của pháp luật về chuyển khẩu hàng hoá hiện hành.

4. Hoạt động quá cảnh khí thực hiện theo quy định của pháp luật về quá cảnh hàng hoá hiện hành và các Hiệp định quá cảnh hàng hoá giữa Chính phủ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ các nước.

Điều 49. Dự trữ lưu thông khí

1. Thương nhân kinh doanh LPG đầu mối và thương nhân kinh doanh LNG đầu mối phải bảo đảm duy trì mức dự trữ lưu thông tối thiểu bằng 15 (mười lăm) ngày cung ứng cho hệ thống phân phối thuộc mình quản lý.

2. Thương nhân là tổng đại lý, đại lý LPG phải bảo đảm mức dự trữ lưu thông LPG tối thiểu 03 (ba) ngày cung ứng.

Điều 50. Giá bán khí

Áp dụng theo cơ chế giá thị trường có sự kiểm soát của Nhà nước do thương nhân kinh doanh khí đầu mối quyết định sau khi nộp các loại thuế, phí, lệ phí (nếu có) theo quy định của pháp luật hiện hành; thực hiện các biện pháp bình ổn giá của cấp có thẩm quyền công bố theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 51. Quản lý đo lường, chất lượng khí

1. Tổ chức và cá nhân kinh doanh khí chỉ được phép lưu thông, tiêu thụ các loại khí có chất lượng phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành và tiêu chuẩn công bố áp dụng; cấm nhập khẩu, lưu thông tiêu thụ các loại khí không bảo đảm chất lượng gây tác hại đến môi trường và sức khoẻ con người.

2. Thương nhân kinh doanh khí phải tuân thủ các quy định hiện hành về quản lý đo lường, chất lượng khí trong quá trình nhập khẩu, sản xuất, chế biến, tồn trữ, giao nhận, vận chuyển và lưu thông khí trên thị trường; chịu trách nhiệm về khối lượng, chất lượng khí thuộc hệ thống phân phối thương nhân quản lý.

3. Đối với các loại khí chưa có quy chuẩn, thương nhân nhập khẩu, sản xuất, chế biến khí bảo đảm chất lượng khí theo tiêu chuẩn công bố áp dụng (tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế).

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức kiểm tra về đo lường, chất lượng khí lưu thông tại địa bàn thuộc địa phương quản lý; xử lý theo quy định của pháp luật đối với thương nhân, tổ chức và cá nhân kinh doanh khí không tuân thủ quy định về đo lường, chất lượng khí và các hành vi gian lận khác gây bất ổn thị trường.

Điều 52. Trách nhiệm của các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Ngoài trách nhiệm cụ thể được quy định tại các điều, khoản nêu trên, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, có trách nhiệm:

1. Bộ Công Thương:

a) Ban hành Quy chế đại lý kinh doanh LPG, chế độ báo cáo hệ thống phân phối và nhãn hiệu hàng hoá của thương nhân kinh doanh LPG; hướng dẫn cụ thể về chi tiết thành phần hồ sơ cấp mới, hồ sơ cấp lại, cấp điều chỉnh,

gia hạn các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cho các thương nhân kinh doanh khí; quy định chế độ đăng ký đối với thương nhân thực hiện nhập khẩu, sản xuất và chế biến khí chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình; phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiểm tra, giám sát các loại hình thương nhân kinh doanh khí tuân thủ các điều kiện quy định tại Nghị định này.

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát cơ sở kinh doanh khí trong phạm vi toàn quốc trong việc tuân thủ các điều kiện kinh doanh, thiết lập hệ thống phân phối theo quy định, quy định về an toàn, vệ sinh và lao động; kiểm tra việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cho các cơ sở kinh doanh khí theo đúng các quy định tại Nghị định này và pháp luật có liên quan khác.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành Quy chuẩn an toàn kỹ thuật về trạm nạp, trạm cấp các loại khí, các thiết bị phụ trợ dùng LPG bao gồm: Bếp LPG, ống dẫn LPG, van chai LPG, van điều áp LPG; các thiết bị phụ trợ dùng CNG.

2. Bộ Khoa học và Công nghệ:

a) Chủ trì, phối hợp các Bộ, ngành liên quan xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí; hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về đo lường, chất lượng đối với các loại khí, quy định thực hiện thống nhất trong cả nước; quản lý, thanh tra, kiểm tra về đo lường, chất lượng khí sản xuất, chế biến, nhập khẩu, pha chế, giao nhận, vận chuyển và lưu thông trên thị trường.

b) Tổ chức chỉ đạo thực hiện việc kiểm định, hiệu chuẩn các phương tiện, thiết bị đo lường trong kinh doanh khí theo quy định hiện hành của pháp luật về đo lường.

c) Tổ chức thực hiện việc kiểm tra, chứng nhận chất lượng khí lần đầu đưa ra lưu thông trên thị trường của thương nhân sản xuất, chế biến khí.

d) Quy định việc sử dụng phụ gia để pha chế khí; quy định việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng và hệ thống quản lý năng lực phòng thử nghiệm; hướng dẫn thương nhân kinh doanh khí đầu mối đăng ký cơ sở pha chế khí.

3. Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương thanh tra, kiểm tra, giám sát thương nhân kinh doanh khí đầu mối tuân thủ các quy định pháp luật về giá.

b) Quy định thống nhất mức tiền ký cược, thời hạn khấu hao phù hợp với từng loại chai LPG.

c) Quy định và hướng dẫn phương pháp định giá khí theo quy định của pháp luật về giá.

4. Bộ Giao thông vận tải:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan bổ sung, hoàn thiện tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về cảng xuất nhập, phương tiện vận chuyển các loại khí.

5. Bộ Xây dựng:

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc xây dựng các công trình phục vụ kinh doanh các loại khí theo quy định của Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

6. Bộ Công an:

a) Có trách nhiệm thống nhất quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí trong phạm vi cả nước. Chỉ đạo hướng dẫn lực lượng Công an các cấp kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định về an ninh, trật tự và phòng cháy, chữa cháy của các cơ sở sản xuất, kinh doanh khí theo quy định hiện hành.

b) Kiểm tra, giám sát thương nhân kinh doanh dịch vụ vận chuyển khí về việc tuân thủ các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 40, Khoản 3 Điều 41 Nghị định này.

c) Tổ chức đào tạo, huấn luyện cán bộ, nhân viên cơ sở sản xuất, kinh doanh khí về công tác phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

7. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chỉ đạo và thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về an toàn lao động đối với cơ sở kinh doanh khí theo quy định của pháp luật hiện hành.

8. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát cơ sở sản xuất, kinh doanh khí tuân thủ các quy định của pháp luật về môi trường.

9. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

a) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh của thương nhân hoạt động tại địa bàn thuộc địa phương về đo lường, chất lượng các loại khí lưu thông trên thị trường; phòng cháy và chữa cháy; an toàn môi trường theo quy định của pháp luật; chống gian lận thương mại, bảo đảm ổn định thị trường.

b) Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa bàn, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân quận, huyện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng cho cửa hàng bán LPG chai trên cơ sở bảo đảm khả năng thẩm tra, đánh giá các quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán LPG chai; xây dựng lộ trình chuyển đổi cửa hàng bán LPG chai sang cửa hàng chuyên kinh doanh LPG chai.

Chương VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 53. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện không có thời hạn trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động thêm 01 (một) năm kể từ ngày Nghị định có hiệu lực, sau thời điểm này phải tuân thủ đầy đủ các điều kiện quy định tại Nghị định này.

2. Các thương nhân đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện có thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận trước thời điểm Nghị định này có hiệu lực được tiếp tục hoạt động đến hết thời hạn của Giấy chứng nhận.

3. Trạm nạp LPG vào chai được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện được tiếp tục hoạt động thêm 02 (hai) năm kể từ ngày Nghị định có hiệu lực thi hành. Sau thời hạn này Trạm nạp LPG vào chai phải đáp ứng điều kiện thuộc sở hữu của thương nhân kinh doanh LPG đầu mối.

4. Sau 02 (hai) năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phải phê duyệt quy hoạch phát triển cơ sở kinh doanh khí. Trong thời gian chưa có quy hoạch, căn cứ vào đặc điểm thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo cấp các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện tạm thời đối với các cơ sở kinh doanh khí đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định này.

Điều 54. Hiệu lực thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 5 năm 2016.

2. Nghị định này thay thế Nghị định số 107/2009/NĐ-CP ngày 26 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hoá lỏng và Điều 2 Nghị định số 118/2011/NĐ-CP ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và khí dầu mỏ hoá lỏng. Những quy định trước đây về quản lý kinh doanh khí trái với quy định tại Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 55. Tổ chức thực hiện

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (3b).KN 425

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng